

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠI TỪ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 111/2021/QĐST-HNGĐ

*Đại Từ, ngày 08 tháng 7 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Xóm , xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T có 03 con chung:

Cháu Phạm Thảo M, sinh ngày 16/10/2012

Cháu Phạm Anh T, sinh ngày 27/5/2018

Cháu Phạm Tuấn K, sinh ngày 30/01/2015.

Khi ly hôn chị T và anh T đã tự nguyện thoả thuận chị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Anh T, sinh ngày 27/5/2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, anh T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Thảo M, sinh ngày 16/10/2012 và Phạm Tuấn K, sinh ngày 30/01/2015 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp chị T và anh T có thoả thuận khác hoặc có sự

thay đổi khác. Chị T và anh T được quyền đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản: Không có, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đ án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Được trừ 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013845 ngày 15/6/2021 tại Chi cục THADS huyện Đại Từ. Hoàn trả chị T 150.000 đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013845 ngày 15/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đào Ngọc Hải**